

Số: 115/TB-CNTTPTQĐKVI

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Niềm yết, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã Phú Lương;
- Ông Chu Văn Hiến xóm Cầu Lân, xã Phú Lương.

Căn cứ Luật Đất đai 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai 2024, Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023 và Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về bồi thường, hỗ trợ về đất đai, nhà, công trình xây dựng, cây cối hoa màu và các quy định khác có liên quan.

Căn cứ Quyết định số 415/QĐ-UBND, ngày 08/3/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 1257/QĐ-UBND, ngày 06/6/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc chấp thuận nhà đầu tư.

Căn cứ Kế hoạch số 146/KH-UBND, ngày 19/6/2023 của UBND huyện Phú Lương về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thực hiện dự án: Khu dân cư Thành Nam 1, thị trấn Đu, huyện Phú Lương (đã được điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 2829/QĐ-UBND, ngày 28/12/2023 của UBND huyện Phú Lương);

Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Phú Lương tiến hành kiểm kê, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Để đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực I tiến hành công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện công trình dự án Khu dân cư Thành Nam 1, cụ thể như sau:

1. Địa điểm niêm yết công khai phương án:

- Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phú Lương;
- Địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư Nhà Văn hóa xóm Cầu Lân.

2. Thời gian niêm yết công khai 30 ngày: Kể từ ngày *25.1.tháng.1.0 năm 2025* đến hết ngày *23. tháng. 1. năm 2025*

Trong thời gian niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực I; Ủy ban nhân dân xã Phú Lương tổ chức tiếp nhận ý kiến trực tiếp hoặc bằng văn bản của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng bị thu hồi đất. Yêu cầu ông Chu Văn Hiến rà soát, đối chiếu phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để kịp thời có ý kiến phản ánh trong thời gian niêm yết, công khai./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PNV2. (Dũng)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đào Quốc Tấn

BẢNG TỔNG HỢP BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TẠI ĐỊNH CƯ TỔNG THỂ

Dự án: Khu dân cư Thành Nam 1

(Kèm theo Thông báo số 145/TB-CNTTPT/QĐKVI, ngày 26/10/2025 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất Khu vực I)

STT	Diện tích đất thu hồi				Tổng số người có đất bị thu hồi (Người)	Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (nếu có)	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ và TĐC (Đồng)	Tiền độ thực hiện phương án bồi thường	Ghi chú
	Đất trồng lúa (m ²)	Đất trồng cây lâu năm (m ²)	Đất trồng cây hàng năm khác (m ²)	Tổng cộng (m ²)					
1	2		3	4	5	6	7	8	9
	0,0	181,2	0,0	181,2	01	Nhận bằng tiền	74.343.925	30 ngày	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nghiêm Quốc Anh

NGƯỜI SOÁT



Đình Quang Dũng

CHI NHÁNH TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KHU VỰC I



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đào Quốc Tấn

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI BÌ THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB

(Kèm theo Thông báo số 415/TB-CNTTPT/QĐ/KVI, ngày 24/10/2025 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực I)
 Dự án: Khu dân cư Thành Nam 1

TT	Họ và tên chủ sử dụng đất	Bản đồ địa chính chính lý				Loại đất	Bồi thường đất nông nghiệp (Đồng)	Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (Đồng)	Bồi thường: Hỗ trợ di chuyển; Hỗ trợ tư lo địa điểm di chuyển mới (Đồng)	Bồi thường công trình xây dựng, vật kiến trúc (Đồng)	Bồi thường sản lượng, cây cối (Đồng)	Thương hàn giao MB (Đồng)	Hỗ trợ khác (Đồng)	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ TĐC (Đồng)
		Số tờ (m ²)	Số tờ (cũ)	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)									
1	Chu Văn Hiến (Chu Khanh Hiến)	28	28	352	181,2	CLN	11.415.600	34.246.800	22.000.000	3.505.774	457.751	906.000	1.812.000	74.343.925
	Tổng cộng													

NGƯỜI LẬP BIỂU

NGƯỜI SOÁT

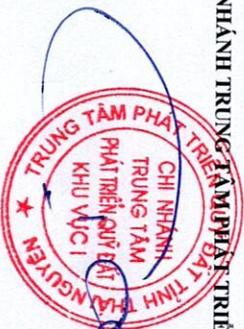
(Signature)

(Signature)

Nghiêm Quốc Anh

Đình Quang Dũng

CHI NHÁNH TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KHU VỰC I



(Signature)

**KT. GIÁM ĐỐC
 PHÓ GIÁM ĐỐC
 Đào Quốc Tấn**

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP; BỒI THƯỜNG SẢN LƯỢNG

Dự án: Khu dân cư Thành Nam 1

(Kèm theo Thông báo số 45/TB-CNTTP.TQĐK.VI, ngày 24/10/2025 của Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực I)

TT	Họ và tên chủ sử dụng đất	Số định danh	Nơi thường trú	Nơi ở hiện nay	Số điện thoại (nếu có)	Vị trí thửa đất thu hồi	Bản đồ địa chính				Loại đất	Nguồn gốc đất	Bồi thường đất nông nghiệp			Chi chú		
							Số tờ (mới)	Số tờ (cũ)	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)			Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Đơn giá (Đồng)		Thành tiền (Đồng)	
1	Chu Văn Hiến	3	Xóm Cầu Lân, xã Phú Lương	Xóm Cầu Lân, xã Phú Lương	0973620514	VT1	28	28	352	181,2	CLN	Chưa cấp	63.000	11.415.600	11.415.600	16	17=11*16	18
						Tổng cộng												

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nghiêm Quốc Anh

NGƯỜI SOÁT



Dinh Quang Dũng

CHI NHÁNH TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KHU VỰC I



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đào Quốc Tấn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT HỖ TRỢ ỒN ĐỊNH ĐỜI SỐNG, HỖ TRỢ ĐÀO TẠO CHUYÊN ĐỜI NGHỀ VÀ TÌM KIẾM VIỆC LÀM, THUỒNG BÀN GIAO MẶT BẰNG

(Kèm theo Thông báo số 45/TB-CNTTPT/QĐKVI, ngày 24/10/2025 của Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất Khu vực I)

Dự án: Khu dân cư Thành Nam 1

TT	Họ và tên chủ sử dụng đất	Bản đồ địa chính						Hỗ trợ ổn định đời sống theo Khoản 1, Điều 19, Nghị định 88/2014/NĐ-CP của Chính phủ						Hỗ trợ đào tạo chuyên đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo Điều 6, Quyết định 24/2024-QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên		Thuồng bàn giao mặt bằng theo Khoản 2, Điều 10, Quyết định 24/2024-QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên		Tổng cộng (Đồng)	Ghi chú	
		Số tờ (mới)	Số tờ (cũ)	Số thửa	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất	Tỷ lệ phần trăm thu hồi đất (%)	Số khẩu được hỗ trợ (Khẩu)	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Đơn giá gạo (đồng)	Thành tiền (Đồng)	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)	Đơn giá (Đồng)	Thành tiền (Đồng)					
1	Chu Văn Hiến (Chu Khanh Hiến)	28	28	352	181.2	CLN														
	Tổng cộng																			

NGƯỜI LẬP BIỂU

NGƯỜI SOÁT

CHI NHÁNH TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KHU VỰC I

Nghiem Quốc Anh

Dinh Quang Dũng



* **Ghi chú:** Theo khoản 1, Điều 19, Nghị định 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính Phủ thì khoản hỗ trợ ổn định đời sống được xác định theo từng dự án phải thu hồi đất và khoản 3, Điều 1, Quyết định số 56/2024/QĐ-UBND, ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên gia đình là được hỗ trợ 03 tháng (gia đình đã được hỗ trợ ổn định đời sống 03 tháng tại Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND huyện Phú Lương).

* **Hỗ trợ, Thuồng bàn giao mặt bằng:** Theo Điều 10, Quy định chung ban hành kèm theo QĐ số 24/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 (Chi hộ chi được thuồng khi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và bàn giao mặt bằng trong thời gian 30 ngày kể từ ngày ban hành thông báo chi trả tiền cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, GPMB).

PHỤ LỤC 05: BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN HỖ TRỢ ỒN ĐỊNH SẢN XUẤT, KINH DOANH

Dự án: Khu dân cư Thành Nam 1

(Kèm theo Thông báo số 115 /TB-CNTTPTQĐKVI, ngày 24 /10/2025 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực I)

TT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất (TDP)	Số tờ	Số thửa	Loại đất	Diện tích thu hồi (m ²)	Đơn giá hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh	
							Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Chu Văn Hiến (Số CCCD: 019064007932)	Cầu Lân	28	352	CLN	181,2	10.000	1.812.000
Tổng cộng								1.812.000

* Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh: Khoản 3, Điều 1, QĐ số 56/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên

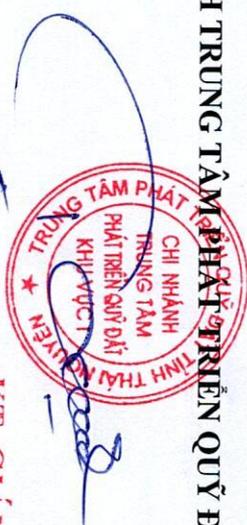
NGƯỜI LẬP BIỂU

Nghiêm Quốc Anh

NGƯỜI SOÁT

Dinh Quang Dũng

CHI NHÁNH TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KV I



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đào Quốc Tấn

PHỤ LỤC 06: BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG ĐỐI VỚI CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI

Dự án: Khu dân cư Thành Nam 1

(Kèm theo Thông báo số MS/TB-CNTTPTQĐKVI, ngày 24/10/2025 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực I)

STT	Tên loại tài sản	Đơn vị tính	Kích thước, quy cách tài sản	Số		Bồi thường đối với cây trồng		Tổng cộng thành tiền theo hộ (đồng)
				Kiểm kê thực tế	Sau triết mật độ	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	
1	Chu Văn Hiến (Số CCCD: 019064007932) Thửa 352, diện tích 181,2m ²							457.751
1	Cây xoan (năm thứ 5)	Cây	Đường kính gốc 20cm, cao 9,2m	1	1	293.956	293.956	
2	Cây Tu va (năm thứ 5)	Cây	Đường kính gốc 10cm, cao 7,5m	1	1	163.795	163.795	
Tổng cộng								457.751

- * Bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi: Theo Quyết định 32/2024/QĐ-UBND ngày 20/9/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên và
- Công thức tính khối lượng gỗ: $V = ((Chu\ vi\ của\ cây\ cách\ đất\ 1,3m \times Chu\ vi\ của\ cây\ cách\ đất\ 1,3m) / (4 \times 3,14)) \times\ chiều\ dài\ toàn\ thân\ cây$; đối với cây rừng trồng là 0,5; đối với cây rừng tự nhiên là 0,45.

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nghiêm Quốc Anh

NGƯỜI SOÁT

Đình Quang Dũng

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KV I



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đào Quốc Tấn

9	Diện tích trải dày 1,5cm VXM, M75	m2	0,7*1,18	0,83	1	92.000	75.992
10	Lăng vữa ximang dày 2cm M75	m2	(0,3*1,8)+(1,1*0,35)	0,93	1	52.000	48.100
11	Bia mộ khác	bia	không có ảnh	1,0	1	600.000	600.000
Tổng cộng							25.505.774

* Ghi Chú: Theo Quyết định 29/2024/QĐ-UBND ngày 12/9/2024 và Quyết định 56/2024/QĐ-UBND ngày 17/12/2024 của UBND tỉnh Thái

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nghiêm Quốc Anh

NGƯỜI SOÁT



Đình Quang Dũng

TRUNG TÂM PHÁT HIỂN QUỸ ĐẤT KV I



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Đào Quốc Tấn